

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2024/HS-ST
Ngày 06/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH

-T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà, ông Nghiêm Đình Ché.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2024 tại điểm cầu Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2024/TLST-HS ngày 03/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2024/QĐXXST-HS ngày 22/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn Q**, sinh năm 1995; Nơi cư trú: X, xã X, huyện S, TP H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Đ, sinh năm 1971 và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1973; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1999, con: 02 con, con lớn sinh năm 2021, con bé sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

*** Bị hại:**

- Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1975 (có mặt).

Trú tại: Thôn M, xã M, huyện S, TP H.

- Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1983 (có mặt).

Trú tại: Thôn P, thị trấn C, huyện Y, tỉnh B.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Đinh Văn Đ, sinh năm 1971; trú tại: Thôn X, xã X, huyện S, TP H (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

1. Cán bộ Tin học Tòa án nhân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

2. Cán bộ Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.
(Đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 ngày 02/03/2023, Q đến cửa hàng sửa chữa mua bán điện thoại “Quốc H Mobile” do anh Nguyễn Quốc H làm chủ và cửa hàng sửa chữa mua bán điện thoại “T Đ Mobile” do anh Nguyễn Quang T làm chủ (hai cửa hàng có địa chỉ ở phố Chờ, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh). Q lên mái của hàng điện thoại “T Đ mobile”, đi đến vị trí mái của cửa hàng “Quốc H mobile” dùng tay cây một tấm plô-ximăng trên mái, Q dùng chân đạp thùng trần bằng nhựa phía dưới rồi chui vào trong cửa hàng “Quốc H mobile”. Tại đây, Q trộm cắp 01 máy tính laptop màu đen, 01 macbook, 01 điện thoại Iphone 7, 04 điện thoại Iphone 6, 02 điện thoại Oppo, 05 điện thoại Samsung, 03 tai nghe loại tai nghe không dây (tai nghe Bluetooth), tất cả đều đã qua sử dụng. Q cho số tài sản vừa trộm cắp được vào 01 túi nilon màu đen. Sau đó, Q trèo ra ngoài theo lối cũ rồi đi đến vị trí mái của cửa hàng “T Đ mobile” dùng tay cây một tấm plô-xi-măng ở mái và đột nhập vào cửa hàng. Q trộm cắp 01 điện thoại Iphone X, 01 máy tính laptop màu đen, 01 điện thoại Iphone 6, 03 điện thoại Iphone 7 plus, 02 điện thoại Samsung, 01 điện thoại Redmi, 01 điện thoại Oppo cho vào túi nilon màu đen và trèo ra ngoài. Sau đó, Q mang toàn bộ tài sản vừa trộm cắp được mang về nhà cất giấu.

Buổi sáng cùng ngày, Q mang điện thoại đến thị trấn S, huyện S, T phố Hà Nội bán, cụ thể: Q bán 02 điện thoại Samsung và 01 điện thoại Oppo cho anh Nguyễn Văn Tính sinh năm 1992, ở thôn L, xã T, huyện Đ, Thành phố H là chủ cửa hàng Nhật Anh được 1.000.000 đồng; bán 01 máy macbook và 02 điện thoại Samsung cho anh Trần Hoài A sinh năm 2002, ở thôn Lương Châu, xã Tiên Dược, huyện S chủ cửa hàng Hoài An được 1.900.000 đồng; bán 01 điện thoại Iphone7, 01 điện thoại Samsung, 01 điện thoại Iphone 6, 01 điện thoại Oppo cho anh Nguyễn Văn Q sinh năm 1983, ở thôn Phương Công, xã Q, huyện Q, tỉnh T chủ cửa hàng Quý Hương được 2.900.000 đồng; bán 01 điện thoại IphoneX, 01 điện thoại Iphone 6, 01 điện thoại Samsung, 01 điện thoại Redmi cho anh Nguyễn Văn Sơn sinh năm 1983, ở thôn Phụ Công, xã Quỳnh Hội, huyện Q, tỉnh T chủ cửa hàng Sơn Yến được 4.200.000 đồng; bán 02 máy laptop cho chị Nguyễn Thị Thu H sinh năm 1997, thôn Đan Tảo, xã Tân Minh, huyện S, T phố Hà Nội là nhân viên cửa hàng Thuận Phát được 150.000 đồng. Q giữ lại 01 chiếc điện thoại iphone 7 để sử dụng, 03 điện thoại Iphone 6, 02 điện thoại Iphone 7, 01 điện thoại Samsung, 01 điện thoại Oppo, 03 tai nghe không dây do bật không lên nguồn và bị hỏng nên Q đã vứt đi.

Ngày 25/12/2023, anh Nguyễn Quang T và anh Nguyễn Quốc H có đơn trình báo sự việc đến Công an huyện Yên Phong. Ngoài các điện thoại, laptop mà Đình

Văn Qkhai nhận đã trộm cắp ở 02 cửa hàng, anh H trình bày còn bị trộm cắp 01 Iphone 7 màu vàng gold, 01 Iphone 6s màu hồng, 01 điện thoại SamSung J7 màu vàng, 01 điện thoại Remi C3 màu xanh, 02 điện thoại VIVO Y21 màu trắng, 01 điện thoại Vsmart Joy 4 màu ghi xám, 07 tai nghe Bluetooth. Anh T trình bày còn bị trộm cắp 01 Iphone X, 01 Iphone 7 Plus, 01 Iphone 6, 01 điện thoại VIVO Y19 màu đen, 05 điện thoại Nokia 105, 05 điện thoại 1280, 05 điện thoại Maxsell, 01 laptop Acer 18 inch màu đen .

Ngày 25/12/2023, Đình Văn Qđền Công an huyện Yên Phong đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 87/KL-HĐĐGTS ngày 29/12/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Yên Phong xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IphoneX màu đen 64gb, sản xuất năm 2020 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 4.000.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IphoneX màu trắng bản 64gb, sản xuất năm 2020 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 4.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu đen bản 128gb, sản xuất năm 2018 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 2.500.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu trắng bản 128gb, sản xuất năm 2018 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 2.500.000đ; 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu vàng bản 128gb, sản xuất năm 2018 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 5.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu ghi bản 32gb, sản xuất năm 2015 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đen bản 32gb, sản xuất năm 2015 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A22S màu trắng bản 64gb, 4gb RAM, sản xuất năm 2021 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 2.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A03S màu đen bản 32gb, 3gb RAM, sản xuất năm 2018 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 màu trắng bản 32gb, 3gb RAM, sản xuất năm 2018 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y19 màu đen bản 32gb, 3gb RAM, sản xuất năm 2019 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI NOTE9 màu đen bản 128gb, 6gb RAM, sản xuất năm 2021 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 2.000.000đ; 05 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 2.500.000đ; 05 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu 1280 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.000.000đ; 05 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu maxsell có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.500.000đ; 01 chiếc laptop nhãn hiệu Acer màu đen, cũ, 17 inch, 500gb, RAM 4gb, Core i3 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 4.000.000đ; 01 chiếc laptop top nhãn hiệu Acer màu đen, cũ, 18 inch, 500gb, RAM 4gb, Core i5 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 4.000.000đ; 01 laptop nhãn hiệu dell màu trắng, 1 TB, RAM 4gb, Core i7, sản xuất năm 2019 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 4.000.000đ; 01 máy tính Macbook Air màu vàng gold, 256 gb, Ram 8gb, Core i5,

số seri FVFXG0ZQJK7G có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 15.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng bản 128gb, sản xuất năm 2017 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 2.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng gold bản 128gb, sản xuất năm 2017 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 2.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng bản 32gb, sản xuất năm 2015 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng gold bản 32gb, sản xuất năm 2015 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng gold bản 32gb, sản xuất năm 2015 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu màu xám bản 32gb, sản xuất năm 2015 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng bản 32gb, sản xuất năm 2015 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu sam sung j7 màu vàng bản 32gb, 3gb Ram, sản xuất năm 2017 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 700.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu remi c3 màu xanh bản 32gb, 3gb Ram, sản xuất năm 2018 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.000.000đ; 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu vivo Y21 màu trắng bản 64gb, 4gb Ram, sản xuất năm 2018 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 2.000.000đ; 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu oppo fls màu vàng bản 64gb, 4gb Ram, sản xuất năm 2015 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 2.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu sam sung A20 màu xanh bản 32gb, 3gb Ram, sản xuất năm 2020 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.500.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu sam sung A20s màu xanh bản 32gb, 3gb Ram, sản xuất năm 2020 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.500.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy4 màu ghi xám bản 64gb, 3gb Ram, sản xuất năm 2020 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 1.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu sam sung J6+ màu xanh dương bản 64gb, 4gb Ram, sản xuất năm 2019 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 800.000đ; 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu sam sung A11 (01 chiếc màu đen, một chiếc màu trắng) bản 32gb, 3gb Ram, sản xuất năm 2020 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 2.000.000đ; 10 chiếc tai nghe airPods pro (tai nghe bluetooth) có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 4.000.000đ. Tổng giá trị tài sản: 84.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Đinh Văn Q đã trộm cắp của anh Nguyễn Quang T và anh Nguyễn Quốc H là 56.500.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 63/CT-VKS-YP ngày 02/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố bị cáo Đinh Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo Q khai: Ngày 02/3/2023, Q trèo lên mái tôn của cửa hàng điện thoại

Quốc H Mobile của anh Nguyễn Quốc H và cửa hàng điện thoại T Đ Mobile của anh Nguyễn Quang T (đều ở Phố Chờ, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh), cậy mái lợp proximãng rồi chui vào trong cửa hàng trộm cắp tài sản. Qđã trộm cắp tại cửa hàng của anh H bao gồm: 01 laptop nhãn hiệu dell màu trắng, 01 máy tính macbook Air, 12 chiếc điện thoại di động, 03 chiếc tai nghe AirPods pro (tai nghe bluetooth). Qtiếp tục trộm cắp tại cửa hàng của anh Nguyễn Quang T: 12 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc laptop nhãn hiệu Acer. Toàn bộ số tài sản trộm cắp được, Qđã bán lấy tiền ăn tiêu. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong là đúng.

Bị hại là anh Nguyễn Quốc H trình bày: Ngày 02/3/2023, Qđã trộm cắp điện thoại, laptop, máy tính, tai nghe tại cửa hàng sửa chữa điện thoại của anh H. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H 01 điện thoại Iphone 7 màu hồng, gia đình Qđã bồi thường cho anh H số tiền 20.000.000 đồng. Nay anh H yêu cầu Qphải bồi thường tiếp số tiền 10.000.000 đồng. Đối với thiệt hại do Qlạm hồng mái của cửa hàng, anh H không yêu cầu Qphải bồi thường gì thêm.

Bị hại là anh Nguyễn Quang T trình bày: Ngoài số tài sản bị cáo khai đã trộm cắp của anh, gia đình anh còn bị trộm cắp tài sản một số tài sản khác bao gồm 01 điện thoại Iphone X, 01 điện Iphone 7 Plus, 01 điện thoại Iphone 6, 01 điện thoại VIVO Y19 màu đen, 05 điện thoại Nokia 105, 05 điện thoại 1280, 05 điện thoại Maxsell, 01 laptop Acer 18 inch màu đen, anh yêu cầu Qphải bồi thường tiếp số tiền 20.000.000 đồng ngoài số tiền 20.000.00 đồng gia đình Qđã bồi thường. Đối với thiệt hại do Qlạm hồng mái của cửa hàng, anh T không yêu cầu Qphải bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đinh Văn Đ trình bày: Sau khi Qtrộm cắp tài sản của anh H, anh T, Qđã tác động đến gia đình nên ông đã bồi thường cho H, anh T mỗi người số tiền là 20.000.000 đồng. Ông không yêu cầu Qphải trả lại số tiền là 40.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Qphạm tội “Trộm cắp tài sản.

-Về hình phạt: Áp dụng khoản điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Đinh Văn Q từ 28 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Quốc H số tiền 10.000.000 đồng. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Quang T số tiền 2.500.000 đồng.

- Về vật chứng: Không có.

Lưu hồ sơ đĩa ghi âm về việc hỏi cung bị cáo Q và đĩa DVD có ghi lại hình ảnh của bị cáo phạm tội tại cửa hàng.

Tại phần tranh luận, những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

Đối với anh H, anh nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với anh T, anh nhất trí với tội danh và hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, số tài sản anh bị mất nhiều hơn so với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, do đó anh không đồng ý về trách nhiệm bồi thường thiệt hại như ý kiến của Kiểm sát viên mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho anh số tiền 20.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với diện Viện kiểm sát.

Đối đáp với ý kiến của anh T, Kiểm sát viên phát biểu: Đối với số tài sản anh T khai báo bị mất ngoài số tài sản bị cáo Q đã thừa nhận hành vi trộm cắp, hiện nay Cơ quan điều tra chưa chứng minh được ai là người trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã tách ra để xem xét, khi nào chứng minh được sẽ tiếp tục xử lý. Vì vậy không đủ căn cứ để xem xét trong vụ án này.

Sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu luận tội, bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo QT khẩn nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 02/03/2023, tại cửa hàng điện thoại Quốc H Mobile của anh Nguyễn Quốc H ở Phố Chờ, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Đinh Văn Q đã thực hiện trộm cắp 01 laptop nhãn hiệu dell màu trắng trị giá 4.000.000 đồng, 01 máy tính macbook Air trị giá 15.000.000 đồng, 12 chiếc điện thoại di động có tổng trị giá 13.800.000 đồng, 3 chiếc tai nghe airPods pro (tai nghe bluetooth) trị giá 1.200.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp của

anh H là 34.000.000 đồng.

Sau đó, Qtiếp tục trộm cắp tại cửa hàng điện thoại T Đ Mobile của anh Nguyễn Quang T ở sát cửa hàng điện thoại của anh H 12 chiếc điện thoại di động có tổng trị giá 18.500.000 đồng, 01 chiếc laptop nhãn hiệu Acer màu đen trị giá 4.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp của anh T là 22.500.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản Qtrộm cắp của anh H và anh T là 56.500.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, tài sản trộm cắp trị giá 56.500.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã đến Công an đầu thú; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại. Như vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị hại là anh H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên xét thấy hành vi của bị cáo là tảo tợn, coi thường pháp luật, vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ để giáo dục bị cáo T người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

- Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, anh H yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 10.000.000 đồng ngoài số tiền đã bồi thường 20.000.000 đồng, bị cáo chấp nhận bồi thường tiếp số tiền 10.000.000 đồng cho anh H, sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên cần chấp nhận buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho anh H số tiền 10.000.000 đồng.

Đối với số tài sản của anh T: Anh T khai ngoài số tài sản bị cáo khai đã trộm cắp của anh T, anh T còn bị trộm cắp 01 Iphone điện thoại X, 01 điện thoại

Iphone 7 Plus, 01 điện thoại Iphone 6, 01 điện thoại VIVO Y19 màu đen, 05 điện thoại Nokia 105, 05 điện thoại 1280, 05 điện thoại Maxsell, 01 laptop Acer 18 inch màu đen. Bị cáo không thừa nhận như lời trình bày của anh T tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa chứng minh được ai là người đã thực hiện hành vi chiếm đoạt số tài sản của anh T như anh T đã trình bày, cơ quan điều tra đã tách ra để xem xét sau. Khi nào Cơ quan điều tra chứng minh được ai là người thực hiện hành vi chiếm đoạt số tài sản của anh T thì sẽ xem xét xử lý trong vụ án khác. Vì vậy không có đủ cơ sở để giải quyết trong vụ án này. Tổng giá trị tài sản chứng minh được bị cáo trộm cắp tài sản của anh T có giá trị là 22.500.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh T số tiền 20.000.000 đồng. Vì vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho anh T số tiền 2.500.000 đồng.

- Về vật chứng: Không có.

Lưu hồ sơ đĩa ghi âm về việc hỏi cung bị cáo Q và đĩa DVD có ghi lại hình ảnh tại hiện trường .

[3] Những vấn đề khác:

Liên quan trong vụ án này có các chủ cửa hàng mua điện thoại đã mua điện thoại, laptop của Q trộm cắp. Những người này không biết đây là tài sản do Q phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không xử lý những người này là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh Văn Q 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/12/2023.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Đinh Văn Q 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Quốc H số tiền 10.000.000 đồng. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Quang T số tiền 2.500.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên NH không được vượt quá

mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3.Về vật chứng: Không có.

Lưu hồ sơ đĩa ghi âm về việc hỏi cung bị cáo Q, đĩa DVD có ghi lại hình ảnh tại hiện trường .

4.Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 625.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Yên Phong;
- Công an huyện Yên Phong;
- Chi cục THADS huyện Yên Phong;
- Những người TGT;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tuấn